TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **53**/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Thành, ngày 27 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **63**/2018/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Huy H – sinh năm 1982.

Địa chỉ: xóm 6, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H– sinh năm 1981.

Địa chỉ: xóm 6, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều: 55, 81, 82, 83 và điều 110 của luật Hôn nhân & Gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Huy H và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Huy H – sinh năm 1982.

Địa chỉ: xóm 6, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H– sinh năm 1981.

Địa chỉ: xóm 6, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Huy H và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Phan Huy T - sinh ngày 02/8/2006 cho anh Phan Huy H trực tiếp nuôi dưỡng tới lúc đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao con chung là Phan Mộc M - sinh ngày 12/02/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng tới lúc đủ 18 tuổi trưởng thành. Thỏa thuận anh Phan Huy H cấp dưỡng nuôi cháu Phan Mộc M mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 4/2018 đến lúc cháu Phan Mộc M đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh H, chị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Phan Huy H và chị Nguyễn Thị H thống nhất anh Phan Huy H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Án phí của anh H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Yên Thành theo biên lai số 0003333 ngày 09/3/2018. Anh H đã nạp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- *VKS cùng cấp.*
- *Các đương sự.*
- *Chi cục THA Dân sự.*
- *UBND xã*
- *Lưu HS*